

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN CHÂU  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 17/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hoàng Tam;

2. Ông Hồ Văn Úc.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trịnh Hữu Lợi- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Hoàng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 11/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/HSST-QĐ ngày 29/10/2021 đối với bị cáo:

Đỗ Văn S, sinh năm 1973; Nơi sinh: Tân Châu - An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm L, phường C, thị xã T, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Khóm L, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Niêm, sinh năm 1940 (chết) và bà Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1950; Có vợ tên Nguyễn Thị Thanh Trang, sinh năm 1973; Có 01 người con, sinh năm 2001.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 16/9/2020, bị Công an thị xã Tân Châu, xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Văn M - Luật sư, Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn M thuộc đoàn Luật sư tỉnh An Giang; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

- Bùi Thanh S, sinh năm 1986; Địa chỉ: Khóm L, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; có mặt;

- Nguyễn Văn H (Miên), sinh năm 1984; Địa chỉ: Khóm L, phường G, thị xã T, tỉnh An Giang; có mặt;

- Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khóm L, phường G, thị xã T, tỉnh An Giang; có mặt;

- Trương Văn Th (Châu), sinh năm 1974; Địa chỉ: Khóm L, phường G, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

*Người làm chứng:* Huỳnh Thị H, có mặt; Hà Thành Ph, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 06/5/2021, Đỗ Văn S, Bùi Thanh S, Nguyễn Văn H (Miên) và 02 người thanh niên (không rõ tên) uống cà phê tại khu vực chùa Giồng Thành thuộc khóm Long Hưng 2, phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Lúc này, người thanh niên (không rõ tên) rủ cùng nhau chơi tài xỉu ăn thua bằng tiền. S, S đồng ý rồi đi đến khu vực đất trống trong vườn dừa và lượm bao nilon màu trắng có hình con cá làm chiếu bạc chơi tài xỉu và quy ước đặt cược bên trái người làm cái là xỉu, bên phải là tài, S đem dụng cụ chơi lắc tài xỉu gồm 03 hột xí ngầu, 01 đĩa nhỏ bằng xứ, 01 nắp đậy bằng nhựa màu đen, rồi làm nhà cái. S đặt cược thua hết 70.000 đồng. Sau đó, S kêu S phụ S thu, chi và giữ tiền thắng, thua (làm vỹ), khi chơi xong cho S 100.000 đồng, S đồng ý. S lắc tài xỉu, S thu, chi tiền thắng thua được khoảng 10 đến 15 ván, mỗi ván từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng, thì bị lực lượng Công an phường Long Sơn đến bắt quả tang S, S, H về hành vi Đánh bạc, những người đặt cược khác chạy thoát. Thu giữ của S 3.230.000 đồng, trong đó có 2.900.000 tiền đánh bạc của S và 330.000 đồng của S dùng để đánh bạc.

Ngày 16/9/2020, Đỗ Văn S đã bị Công an thị xã Tân Châu, xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo chưa nộp phạt.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Bùi Thanh S: 01 (một) bốp da màu đen viền đỏ; 03 hột xí ngầu đang sử dụng lắc tài xỉu; 09 hột xí ngầu bằng nhựa và 9.935.000 đồng;

- Đỗ Văn S: 3.230.000 đồng của; gồm 330.000 đồng;

- Nguyễn Văn H 2.120.000 đồng.

Ngày 13/8/2021, Đỗ Văn S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố về tội “Đánh bạc”.

Cáo trạng số 58/CT-VKSTC ngày 27/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Đỗ Văn S về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thanh S, Nguyễn Văn H (Miên), Nguyễn Thị L, Trương Văn Th (Châu); Người làm chứng Huỳnh Thị H, Hà Thành Phú trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Ông H trình bày 2.120.000 đồng bị thu giữ, có 50.000 đồng đồng H dùng để đánh bạc, chưa đặt cược thì bị bắt. S trình bày số tiền S bị thu giữ, trong đó có tiền của S đưa cho S, để S thu, chi thắng thua với người đặt cược, riêng số tiền thu giữ trong người S 9.935.000 đồng S không dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc như lời khai đã thể hiện tại giai đoạn điều tra và đúng như nội dung truy tố của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bùi Thanh S, Nguyễn Văn H (Miên), Nguyễn Thị L và Người làm chứng Huỳnh Thị H có mặt, giữ nguyên lời khai giai đoạn điều tra.

Quan điểm luận tội, Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” nên Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo S về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương, nhưng vẫn cố ý thực hiện nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thuộc thành phần lao động, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Văn S từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo đã bị xử phạt hình phạt chính là tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 12 (Mười hai) hột xì ngầu;
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: tiền tham gia đánh bạc: 3.230.000 đồng của bị cáo Đỗ Văn S; 420.000 đồng của Nguyễn Văn H.
- Giao trả cho Bùi Thanh S 9.935.000 đồng, 01 (Một) bốp da màu đen viền màu đỏ (đã qua sử dụng); giao trả cho Nguyễn Văn H 1.700.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, thống nhất với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo thuộc thành phần lao động, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét mức hình phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Đôi đáp của Kiểm sát viên, mức hình phạt chính là tiền được quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, nên đề nghị xử phạt bị cáo S mức phạt tiền thấp mức của khung hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bùi Thanh S, Nguyễn Văn H (Miên), Nguyễn Thị L không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, yêu cầu nhận lại tài sản đã bị thu giữ trong giai đoạn điều tra.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*\* Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Đỗ Văn S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về tội “*Đánh bạc*” bị bắt quả tang khu vực chùa Giồng Thành thuộc khóm Long Hưng 2, phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Văn Th (Châu); Người làm chứng Hà Thành Phú đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*\* Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn S khai nhận, vào khoảng 14 giờ 00 ngày 06/5/2021, Đỗ Văn S, Bùi Thanh S, Nguyễn Văn H (Miên) và 02 người thanh niên (không rõ tên) uống cả phê tại khu vực chùa Giồng Thành thuộc khóm Long Hưng 2, phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Lúc này, người thanh niên (không rõ tên) rủ cùng nhau chơi tài xỉu ăn thua bằng tiền. S, S đồng ý rồi đi đến khu vực đất trống trong vườn dừa và lượm bao nilon màu trắng có hình con cá làm chiếu bạc chơi tài xỉu và quy ước đặt cược bên trái người làm cái là xỉu, bên phải là tài S đem dụng cụ chơi lắc tài xỉu gồm 03 hạt xí ngầu, 01 đĩa nhỏ bằng xứ, 01 nắp đậy bằng nhựa màu đen, rồi làm nhà cái. S đặt cược thua hết 70.000 đồng. Sau đó S kêu S phụ S thu, chi và giữ tiền thắng, thua (làm vỹ), khi chơi xong cho S 100.000 đồng, S đồng ý. S lắc tài xỉu, S thu, chi tiền thắng thua được khoảng 10 đến 15 ván, mỗi ván từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng, thì bị lực lượng Công an phường Long Sơn đến bắt quả tang S, S, H về hành vi Đánh bạc, những người đặt cược khác chạy thoát.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/5/2021 do Công an phường Long Sơn lập, cùng vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Đủ căn cứ xác định, bị cáo đã đánh bạc trái phép dưới hình thức đặt cược tài xỉu, ăn thua bằng tiền. Bị cáo S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đã thỏa mãn mặt khách quan của tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Đánh bạc, trong đó có hình thức đặt cược tài, xỉu ăn thua bằng tiền, là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Bên cạnh, xử lý vi phạm hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Cáo trạng số 58/CT-VKSTC ngày 27/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Đỗ Văn S là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo học lực thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thuộc thành phần lao động là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Bị cáo S, phạm tội xuất phát từ mục đích đánh bạc ăn thua bằng tiền nên căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cần nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Xét, áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung, bị cáo S bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quan điểm Viện kiểm sát đề nghị hình phạt chính và hình phạt bổ sung như nêu trên là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật. Chấp nhận quan điểm của kiểm sát viên.

(Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự).

[4] Về xử lý vật chứng:

- 12 hột xí ngẫu (09 hột xí ngẫu trên người Bùi Thanh S và 03 (ba) hột xí ngẫu đang sử dụng chơi lắc tài xỉu. Xét tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam: 9.935.000 đồng, thu giữ của Bùi Thanh S, gồm 3.935.000 đồng tiền cá nhân, 6.000.000 đồng tiền giao hàng hoá của chủ xe tải tên Trương Văn Th (Châu) thuê S giao chở hàng và giao hàng và 01 bốp da màu đen viền đỏ, không liên quan đến việc phạm tội. Xét, giao trả cho ông S.

- Tiền Việt Nam: 3.230.000 đồng của Đỗ Văn S, gồm 330.000 đồng tiền chơi tài xỉu, 2.900.000 đồng là tiền S đưa cho S cầm làm vỹ và cũng là số tiền S làm cái lắc tài xỉu thắng được, liên quan đến việc phạm tội. Xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 2.120.000 đồng của Nguyễn Văn H, gồm 420.000 đồng chơi lắc tài xỉu là vật chứng liên quan đến việc phạm tội. Xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 1.700.000 đồng là tiền của L (vợ H) đưa H đi đóng tiền hụi cho bà Huỳnh Thị H, không liên quan đến hành vi phạm tội. Xét, giao trả cho H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 24/8/2021).

Theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5] Những vấn đề khác:

Đối với Bùi Thanh S, Nguyễn Văn H (Miên) đã có hành vi đánh bạc. Đây là hành vi, vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thị xã Tân Châu, ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người nêu trên là có căn cứ.

[6] Án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự.*

Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn S phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Đỗ Văn S 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng; để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

*Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.*

- Tịch thu tiêu hủy: 12 (Mười hai) hột xí ngầu;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

Tiền tham gia đánh bạc: 3.230.000 (Ba triệu hai trăm ba mươi nghìn) đồng của bị cáo Đỗ Văn S; 420.000 (Bốn trăm hai mươi nghìn) đồng của Nguyễn Văn H (Miên).

- Giao trả:

+ Bùi Thanh S 9.935.000 (*Chín triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn*) đồng, 01 (Một) bốp da màu đen viền màu đỏ (đã qua sử dụng);

+ Nguyễn Văn H 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm nghìn*) đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 24/8/2021).

*Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTWQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Bị cáo Đỗ Văn S phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Viện KSND TX. Tân Châu (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ TX. Tân Châu (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TX. Tân Châu (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Thị Bạch Tuyết**